

## **THẺ BHYT NĂM 2018 CÓ NHIỀU ĐIỂM MỚI**

### **NGƯỜI THAM GIA CẦN BIẾT**

1. Từ tháng 9/2017, Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh Ninh Bình bắt đầu phát hành thẻ Bảo hiểm y tế (BHYT) mới theo mã số BHXH. Mã số ghi trên thẻ BHYT nhằm mục đích phân loại, thống kê đối tượng tham gia BHYT, đồng thời xác định quyền lợi của người tham gia BHYT khi đi khám chữa bệnh BHYT.

Mã thẻ BHYT mới gồm 15 ký tự, được chia thành 04 ô:

Hai ký tự đầu (ô thứ nhất) được ký hiệu bằng chữ (theo bảng chữ cái la tinh), là mã đối tượng tham gia BHYT. Trường hợp một người thuộc nhiều đối tượng tham gia BHYT khác nhau thì mã đối tượng ghi trên thẻ BHYT là mã đối tượng đóng BHYT được xác định đầu tiên theo quy định tại Khoản 7 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật BHYT.

Ký tự tiếp theo (ô thứ 2) được ký hiệu bằng số (theo thứ tự từ 1 đến 5) là mức hưởng BHYT. Trường hợp một người thuộc nhiều đối tượng tham gia BHYT thì mức hưởng BHYT ghi trên thẻ BHYT là mức hưởng của đối tượng có quyền lợi cao nhất, cụ thể:

+ Ký hiệu bằng số 1: Được quỹ BHYT thanh toán 100% chi phí khám chữa bệnh (KCB) thuộc phạm vi chi trả BHYT và không áp dụng giới hạn tỷ lệ thanh toán một số thuốc, hóa chất, vật tư y tế và dịch vụ kỹ thuật theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế về danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán dịch vụ kỹ thuật; chi phí vận chuyển người bệnh từ tuyến huyện lên tuyến trên trong trường hợp cấp cứu hoặc đang điều trị nội trú phải chuyển tuyến chuyên môn kỹ thuật, bao gồm các đối tượng hưởng có ký hiệu là: CC, TE.

+ Ký hiệu bằng số 2: Được quỹ BHYT thanh toán 100% chi phí KCB thuộc phạm vi chi trả BHYT (có giới hạn tỷ lệ thanh toán một số thuốc, hóa chất, vật tư y tế và dịch vụ kỹ thuật theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế); chi phí vận chuyển người bệnh từ tuyến huyện lên tuyến trên trong trường hợp cấp cứu hoặc khi đang điều trị nội trú phải chuyển tuyến chuyên môn kỹ thuật, bao gồm các đối tượng hưởng có ký hiệu là: CK, CB, KC, HN, DT, DK, XD, BT, TS.

+ Ký hiệu bằng số 3: Được quỹ BHYT thanh toán 95% chi phí KCB thuộc phạm vi chi trả BHYT (có giới hạn tỷ lệ thanh toán một số thuốc, hóa chất, vật tư y tế và dịch vụ kỹ thuật theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế); 100% chi phí

KCB tại tuyến xã và chi phí cho một lần KCB thấp hơn 15% tháng lương cơ sở, bao gồm các đối tượng hưởng có ký hiệu là: HT, TC, CN.

+ Ký hiệu bằng số 4: Được quỹ BHYT thanh toán 80% chi phí KCB thuộc phạm vi chi trả BHYT (có giới hạn tỷ lệ thanh toán một số thuốc, hóa chất, vật tư y tế và dịch vụ kỹ thuật theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế); 100% chi phí KCB tại tuyến xã và chi phí cho một lần KCB thấp hơn 15% tháng lương cơ sở, bao gồm các đối tượng hưởng có ký hiệu là: DN, HX, CH, NN, TK, HC, XK, TB, NO, CT, XB, TN, CS, XN, MS, HD, TQ, TA, TY, HG, LS, PV, HS, SV, GB, GD.

+ Ký hiệu bằng số 5: Được quỹ BHYT thanh toán 100% chi phí KCB, kể cả chi phí KCB ngoài phạm vi được hưởng BHYT; chi phí vận chuyển, bao gồm các đối tượng hưởng có ký hiệu là: QN, CA, CY.

Hai ký tự tiếp theo (ô thứ 3): được ký hiệu bằng số (từ 01 đến 99) là mã tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, nơi phát hành thẻ BHYT (theo mã tỉnh, thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành bảng danh mục và mã số các đơn vị hành chính Việt Nam và Công văn số 628/TCTK-PPCĐ ngày 06/8/2009 của Tổng cục Thống kê về việc thông báo mã số danh mục hành chính mới). Riêng mã của Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng được ký hiệu bằng số 97, của Bảo hiểm xã hội Công an Nhân dân được ký hiệu bằng số 98.

Mười ký tự cuối (ô thứ 4): là số định danh cá nhân của người tham gia BHXH, BHYT quy định tại Quyết định số 1263/QĐ-BHXH ngày 21/11/2014 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành về quy định quản lý, sử dụng hệ thống danh mục dùng chung, chỉ tiêu báo cáo ngành Bảo hiểm xã hội.

Mã nơi đối tượng sinh sống, gồm 02 ký tự ký hiệu vừa bằng chữ vừa bằng số, cụ thể:

+ Ký hiệu K1: là mã nơi người dân tộc thiểu số và người thuộc hộ gia đình nghèo tham gia BHYT, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn theo quy định của pháp luật.

+ Ký hiệu K2: là mã nơi người dân tộc thiểu số và người thuộc hộ gia đình nghèo tham gia BHYT, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật.

+ Ký hiệu K3: là mã nơi người tham gia BHYT đang sinh sống tại xã đảo, huyện đảo theo quy định của pháp luật.

+ Đối tượng có ký hiệu là QN, CA, CY đang công tác hoặc cư trú (thường trú hoặc tạm trú) thường xuyên tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hoặc công tác, cư trú tại xã đảo, huyện đảo, được ghi mã nơi đối tượng sinh sống tương ứng với ký hiệu K1, K2, K3 quy định nêu trên.

2. Để thống nhất việc quản lý dữ liệu và tra cứu thông tin về giá trị sử dụng của thẻ BHYT trên Cổng tiếp nhận dữ liệu Hệ thống thông tin Giám định BHYT. Thẻ BHYT mới không ghi giá trị sử dụng từ ngày đến ngày như thẻ cũ mà chỉ ghi từ ngày (ngày có hiệu lực). Do vậy, để biết giá trị sử dụng, người tham gia BHYT có thể chủ động tra cứu trên Cổng thông tin BHXH Việt Nam tại địa chỉ <https://baohiemxahoi.gov.vn/tracuu/pages/tra-cuu-thoi-han-su-dung-the-bhyt.aspx> hoặc có thể xem trên danh sách tại đơn vị quản lý đối tượng. Trường hợp vẫn còn vướng mắc có thể liên hệ với cơ quan BHXH qua tổng đài **1900 96 96 68** để được giải đáp. Trước khi thẻ BHYT hết hạn cơ quan BHXH có trách nhiệm lập danh sách người tham gia đến hạn phải đóng BHYT (Mẫu D08a-TS) gửi các đại lý thu để các đại lý thu có trách nhiệm tuyên truyền vận động người có thẻ BHYT tiếp tục đóng tiền tham gia BHYT.

Việc xác định thời điểm 5 năm liên tục ghi trên thẻ BHYT hiện tại có một số trường hợp còn chưa chính xác. Vì vậy, đơn vị và người tham gia cần phối hợp với cơ quan BHXH kiểm tra khi nhận thẻ. Nếu chưa đúng, cơ quan BHXH có trách nhiệm cấp đổi lại thẻ BHYT cho đối tượng.

**PHÒNG CẤP SỔ, THẺ - BHXH TỈNH NINH BÌNH**